TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiếu

2. Bà Nguyễn Minh Hằng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Y, sinh năm 1953; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 82/129 phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Chung cư Opal Garden, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1940; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Số 82/129 phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Số 22/97 Phố Đt, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Y và ông Nguyễn Trọng C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Y và ông C có 01 con chung là Nguyễn Trọng T, sinh ngày 06/10/1986. Hiện nay con chung đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có khả năng lao động nên không xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trọng C có trách nhiệm trả cho bà Y số tiền là 750.000.000đồng (Bảy trăm lăm mươi triệu đồng), cụ thể như sau:

- Ông Cao trả cho bà Y số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) ngay sau khi kết thúc phiên tòa ngày 19/01/2021;

- Số tiền còn lại 550.000.000đồng (Năm trăm lăm mươi triệu đồng) ông C trả hết cho bà Y và cuối tháng 6/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thụy Y và ông Nguyễn Trọng C là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng(Số CNKH 198 ngày 22/11/1985);
- Các đương sự;
- Lưu: Hô sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Tuyến